

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST  
Ngày 11 tháng 10 năm 2019  
V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Chiều

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý A Tồn;

2. Bà Phạm Thị Thoả.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Văn Đạng – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:** Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST- HNGĐ ngày 09/3/2019 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Phàn Thị M

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

**2. Bị đơn:**

- Ông Phàn Chấn T

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

**3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lý Seo H

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

Người phiên dịch tiếng Dao: Ông Lý Quang C

Trú tại: thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 10/12/2018 và Bản tự khai đề ngày 21/3/2019 của nguyên đơn chị Phàn Thị M trình bày:

Chị và anh Lý Seo H, sinh năm 1984, trú tại Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang kết hôn ngày 20/5/2016 tại UBND xã Na Khê, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống với nhau hạnh phúc anh, chị có với nhau 04 người con chung, tuy nhiên đến ngày 12/3/2018 anh H đi làm thuê bên Trung Quốc, chị M có quan hệ nam nữ với ông Phan Chấn T là hàng xóm của chị dẫn đến có thai và sinh con là Lý Cường P, sinh ngày 13/5/2018, khi anh H đi làm trở về nhà do nghi ngờ cháu P không phải là con ruột của mình nên đến ngày 08/8/2018 anh H đã lấy mẫu của mình, mẫu của ông T và mẫu của cháu P gửi đi giám định ADN tại Viện Pháp y quốc gia Bộ Y tế, kết quả là cháu Lý Cường P có quan hệ huyết thống với ông Phan Chấn T và cháu P không có quan hệ huyết thống với anh Lý Seo H. Căn cứ kết quả giám định ADN chị M yêu cầu Tòa án xác định ông T là cha đẻ của cháu P đồng thời chị yêu cầu ông T phải thanh toán chi phí xét nghiệm ADN là 9.930.000đ; chi phí đi lại 1.600.000đ, chi phí thuê người phiên dịch 400.000đ, ngoài ra chị M còn yêu cầu ông T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là Lý Cường P với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 13/5/2018 là ngày cháu P được sinh ra cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo tháng, người nhận tiền cấp dưỡng là chị Phan Thị M.

Tại bản tự khai ngày 22/3/2019 của bị đơn ông Phan Chấn T trình bày: ông T thừa nhận kết quả xét nghiệm kết quả xét nghiệm ADN ngày 08/8/2018 là đúng, đồng thời ông xác nhận cháu Lý Cường P là con của ông với chị Phan Thị M; đối với yêu cầu của chị M về việc cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ/ tháng, ông T không đồng ý mà chỉ nhất trí cấp dưỡng một lần với số tiền 12.000.000đ; đối với yêu cầu thanh toán chi phí xét nghiệm ADN ông T đồng ý thanh toán số tiền 9.930.000đ.

Tại bản tự khai ngày 22/3/2019 của anh Lý Seo H trình bày: anh H xác nhận anh và chị Phan Thị M sinh năm 1982 kết hôn ngày 20/5/2013 tại UBND xã Na Khê, huyện Y, tỉnh Hà Giang, quá trình chung sống anh, chị có với nhau 4 người con chung. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian từ tháng 2/2017 anh có đi Trung Quốc làm thuê đến tháng 3/2018 anh trở về nhà thấy chị M đã có thai chuẩn bị sinh con. Do nghi ngờ cháu bé trong bụng không phải là con anh nên chờ đến khi cháu bé được sinh ra, anh H đã lấy mẫu xét nghiệm của chính mình, mẫu của ông Phan Chấn T, mẫu của cháu bé gửi đi xác định ADN tại Viện Pháp y quốc gia Bộ Y tế. Kết quả là cháu Lý Cường P có quan hệ huyết thống với ông Phan Chấn T và cháu P không có quan hệ huyết thống với anh. Căn cứ kết quả xác định ADN anh H yêu cầu anh Thúng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng như đề nghị của chị M đã trình bày, đồng thời anh H yêu cầu ông T phải thanh toán chi phí xác định ADN là 9.930.000đ cho vợ, chồng anh.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 01/4/2019 nguyên đơn chị M rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền chi phí đi lại 1.600.000đ và chi phí phiên dịch 400.000đ, còn yêu cầu khác vẫn giữ nguyên như trong đơn khởi kiện; ông Phan Chấn T không đồng ý với yêu cầu của chị M, chỉ chấp nhận cấp dưỡng một lần với mức 12.000.000đ và chi phí xác định ADN là 9.930.000đ; Anh Lý Seo H không có yêu cầu độc lập đồng thời anh H không đồng ý việc nuôi dưỡng cháu P, do cháu P là con của ông T và chị M.

Tại Biên bản hòa giải ngày 15/4/2019, chị M yêu cầu ông T trả tiền xác định ADN là 9.930.000đ và cấp dưỡng nuôi con một lần là 70.000.000đ; ông T đồng ý trả tiền xét nghiệm ADN như yêu cầu của chị M, chỉ chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng một lần với số tiền là 30.000.000đ; anh H không nhất trí với ý kiến của chị M và ông T.

Tại Biên bản xác minh, thu thập chứng cứ lập ngày 15/5/2019, xác định công việc của ông T làm ruộng nương và các công việc khác có thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 4 - 5 triệu đồng/ tháng.

Tại Biên bản xác minh lập ngày 07/8/2019, tại Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang xác định được mức sống tối thiểu của một công dân trên địa bàn là 1.500.000đ/người/tháng.

Tại phiên toà ngày hôm nay, nguyên đơn chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi cháu P, đề nghị Toà án xác định ông T là cha đẻ của cháu P, chị Yêu cầu ông T phải thanh toán chi phí xác định ADN là 9.930.000đ và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/tháng, phương thức cấp dưỡng trả làm 1 lần, thời điểm cấp dưỡng kể từ khi cháu P được sinh ra cho đến khi đủ 18 tuổi, thời điểm thanh toán kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người nhận tiền là chị Phan Thị M.

Bị đơn ông Phan Chấn T xác nhận cháu Lý Cường P là con đẻ của mình, ông T nhất trí để chị M nuôi con đồng thời nhất trí với yêu cầu thanh toán chi phí xác định ADN là 9.930.000đ, tuy nhiên không nhất trí với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của nguyên đơn, mà chỉ chấp nhận mức cấp dưỡng nuôi con một lần là 20.000.000đ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị đơn thanh toán chi phí xác định ADN là 9.930.000đ, cho anh và chị M, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà có quan điểm:

1. Việc chấp hành pháp luật Tổ tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, nguyên đơn, bị đơn dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ pháp luật Tổ tụng dân sự đã quy định

2. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng cứ vào Điều 88, 89, 90, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2, 3 Điều 103, Điều 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về yêu cầu của nguyên đơn: Chấp nhận yêu cầu xác nhận cha cho con giữa ông Phan Chấn T và cháu Lý Cường P;

- Về chi phí giám định ADN: Ghi nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đối với số tiền 9.930.000đ, theo đó ông Phan Chấn T có nghĩa vụ trả cho anh Lý Seo H và chị Phan Thị M số tiền 9.930.000đ.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc ông Phan Chấn T cấp dưỡng nuôi cháu Lý Cường P với mức 800.000đ/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng,

thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày cháu P được sinh ra cho đến khi đủ 18 tuổi, người nhận tiền là chị Phàn Thị M.

- Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến, kết quả tranh luận tại phiên tòa của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Y.

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Chị Phàn Thị M khởi kiện về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xác định ông Phàn Chấn T cư trú tại Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang là cha ruột của con mình là cháu Lý Cường P sinh ngày 13/5/2018, căn cứ khoản khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nêu trên của nguyên đơn thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

[2] Xét nội dung vụ án:

Mặc dù Cháu Lý Cường P được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Phàn Thị M và anh Lý Seo H, tuy nhiên ngày 12/3/2018 nhân lúc chồng đi làm ăn xa không có mặt ở nhà chị Phàn Thị M có quan hệ nam nữ với ông Phàn Chấn T là hàng xóm của chị dẫn đến có thai và sinh con là Lý Cường P, sinh ngày 13/5/2018, sau khi sinh con thì chồng chị M đi làm ăn về do nghi ngờ cháu P không phải con mình nên anh Lý Seo H đã lấy mẫu của ông T, cháu P và của chính mình để đi giám định ADN, kết quả ông T và cháu P có quan hệ huyết thống, quá trình giải quyết vụ án ông T cũng thừa nhận cháu P là con mình.

[3] Về yêu cầu xác định cha cho con: Việc chị M yêu cầu Tòa án xác định ông T là cha đẻ của cháu P là có cơ sở HĐXX xét thấy cần được chấp nhận.

[4] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Do cháu P còn nhỏ cần Giao cháu P cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu P đủ 18 tuổi; Đối với yêu cầu cấp dưỡng của nguyên đơn là chính đáng, tuy nhiên các bên đương sự chưa thống nhất được với nhau về mức cấp dưỡng do vậy HĐXX căn cứ vào điều kiện, khả năng về kinh tế của bị đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để tuyên buộc mức cấp dưỡng phù hợp đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của cháu P

[5] Về thanh toán chi phí giám định: Chị M và anh H yêu cầu ông T phải thanh toán chi phí giám định ADN quá trình giải quyết vụ án các bên đã thỏa thuận được với nhau số tiền 9.930.000đ, tại phiên tòa các đương sự vẫn thỏa thuận được với nhau về số tiền trên, nên cần được ghi nhận sự thỏa thuận này.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Chị Phàn Thị M được chấp nhận do vậy ông Phàn Chấn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Chị Phàn Thị M được trả lại khoản tiền đã nộp tạm ứng án phí đã nộp.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 88, 89, 90, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2, 3 Điều 103, Điều 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1. Về yêu cầu xác định cha cho con:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xác định ông Phan Chấn T là cha đẻ của cháu Lý Cường P, sinh ngày 13/5/2018.

**2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:** Giao Lý Cường P, sinh ngày 13/5/2018 cho chị Phan Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Ông Phan Chấn T phải cấp dưỡng nuôi con, với mức 750.000đ/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ khi cháu P được sinh ra (ngày 13/5/2018) đến khi cháu P đủ 18 tuổi, người nhận tiền là chị Phan Thị M, địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Trường hợp ông T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông T phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015

**3. Về thanh toán chi phí giám định:** Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo đó ông Phan Chấn T phải thanh toán chi phí giám định ADN số tiền 9.930.000đ, cho chị Phan Thị M và anh H Lý Seo H.

**4. Về án phí:** Ông Phan Chấn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ và án phí cấp dưỡng là 300.000đ.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y có trách nhiệm trả lại cho chị Phan Thị M số tiền 596.500 đ, tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/2013/05765 ngày 14/3/2019.

**4. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**5. Về Thi hành án dân sự:** Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu HS;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đức Chiêu**